TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 269/2023/HS-ST
Ngày 15-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Khanh và bà Bùi Diệu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quí Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung T - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 324/2023/TLST-HS, ngày 05 tháng 10 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 371/2023/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Thái Minh Q, sinh năm 1997, tại tỉnh An Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ C, khóm C, phường C B, thành phố C, tỉnh An Giang; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Minh D và bà Nguyễn Thị Ngọc B; có vợ và 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 08-7-2023 (tính theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường B, quận B lập lúc 20 giờ ngày 08-7-2023 và kết thúc lúc 20 giờ 40 phút cùng ngày), tạm giam ngày 15-7-2023 "có mặt";

2. Thạch S, sinh năm 2000, tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Khơme; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch S1 và bà Kiên Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 08-7-2023 (tính theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường B, quận B lập lúc 20 giờ ngày 08-7-2023 và kết thúc lúc 20 giờ 40 phút cùng ngày), tạm giam ngày 15-7-2023 "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 15 phút ngày 08/7/2023, Đội Cảnh sát điều tra Tội phạm về Trật tự Xã hội-Công an quận B cùng với Công an phường B tuần tra đến trước nhà số H, đường K, phường B, quận B thì nhìn thấy Thạch S đang điều

khiển xe môtô biển số 94AB-105.69 chở Thái Minh Q chạy trên đường có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu dừng xe lại để kiểm tra. Qua kiểm tra, đã phát hiện và thu giữ từ trong lòng bàn tay trái của Q đang cầm 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Lúc này, Q cho biết đó là ma túy loại "hàng đá" của Q và S vừa mới mua về để sử dụng chung nên đưa tất cả đến Công an phường B xử lý người có hành vi phạm tội quả tang rồi chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, cả 02 cùng khai: Vào khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, S đến phòng trọ của Q ăn uống và trong lúc này, Q rủ S mỗi người hùn 100.000 đồng mua ma túy sử dụng chung thì được S đồng ý. Khi đó, S đưa cho Q 100.000 đồng rồi điều khiển xe môtô biển số 94AB-105.69 chở Q đến khu vực đường K, phường B, quận B mua gói ma túy trên của người thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 200.000 đồng. Trong đó, Q là người trực tiếp liên lạc mua, trả tiền, cầm giữ gói ma túy; còn S điều khiển xe chở Q và khi cả 02 trên đường về thì bị Công an kiểm tra bắt giữ. Theo kết luận giám định, gói nylon chứa tinh thể không màu đã thu giữ là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2983g, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Thái Minh Q và Thạch S đều khai nhận: Khi bị cáo Q rủ bị cáo S hùn 100.000 đồng mua ma túy về sử dụng chung thì được bị cáo S đồng ý. Sau đó, bị cáo S đưa cho bị cáo Q 100.000 đồng rồi điều khiển xe môtô biển số 94AB-105.69 chở bị cáo Q chạy đến đến khu vực đường K, phường B, quận B. Tại đây, Q là người trực tiếp mua 01 gói ma túy loại "hàng đá" của tên thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 200.000 đồng rồi cầm giữ trong lòng bàn tay trái và khi cả 02 trên đường về để sử dụng chung thì bị Công an kiểm tra bắt giữ nên nay các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời không có ý kiến gì về kết luận giám định ma túy và việc giải quyết vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 291/CT-VKS ngày 09 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Thái Minh Q và Thạch S ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử cùng về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Các bị cáo Thái Minh Q và Thạch S cùng nhau có hành vi cất giữ số ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2983g, loại Methamphetamine để sử dụng chung. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đây là vụ án có đồng phạm nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng với vai trò của từng bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình

sự năm 2015, xử phạt các bị cáo Q và S với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù cùng về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy". Về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe môtô - xe Wave màu đỏ đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme; giao trả lại cho bị cáo S 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 94AB-105.69 và 01 gói niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định.

Các bị cáo không ai tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra-Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo Thái Minh Q và Thạch S tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 08/7/2023, tại trước nhà số H, đường K, phường B, quận B. Các bị cáo đã có hành vi cất giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số: 7530/KL-KTHS, ngày 17/7/2023 của Phòng K-Công an Thành phố H thì, "Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Thái Minh Q (đương sự), T (đương sự), Nguyễn Ngọc T1 (Điều tra viên), Võ Thành L (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường B, quận B" gửi đến giám định *"là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2983g, loại* Methamphetamine*"*. Do đó, các bị cáo Thái Minh Q và Thạch S đã phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, biên bản niêm phong, mở niêm phong, kết luận giám định khối lượng ma túy…nên đã đủ chứng cứ buộc tội các bị cáo và mức án đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng đối với người thanh niên bán ma túy cho các bị cáo, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau.

[4] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán. Các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, mang tính chất liều lĩnh, xem thường pháp luật, có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng chỉ giản đơn và sự cấu kết thực hiện tội phạm không chặt chẽ nên không được coi là "Có tổ chức"; nhưng xét về vai trò thì, do bị cáo Q là người rủ rê, trực tiếp liên lạc mua và cất giữ ma túy; còn bị cáo S, hùn tiền ngang với bị cáo Q và điều khiển xe chở bị cáo Q nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay: các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*; do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy, các bị cáo đều không ai có nghề nghiệp và điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 xe môtô - xe Wave màu đỏ đen của bị cáo S khai, xe do mượn của người bạn tên L1 (không rõ lai lịch); còn theo kết quả giám định thì, số máy và khung xe bị mài mất số; xét chiếc xe này thuộc trường hợp không được phép sử dụng cùng với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, số thuê bao 0706801810 của bị cáo Q dùng liên lạc mua ma túy nên cần tịch để sung quỹ Nhà nước. Còn đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số thuê bao 0777360143 của bị cáo S, do không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên cần giao trả lại cho bị cáo S. Riêng 01 gói niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Thái Minh Q, T, Nguyễn Ngọc T1, điều tra viên, Võ Thành L (Người chứng kiến) và hình dấu CA P.B, B là chất kích thích, Nhà nước cấm sử dụng cùng với 01 biển số xe 94AB-105.69 (đang gắn theo xe trên) là giả nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Các bị cáo Thái Minh Q và Thạch S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ điều luật và xử phạt:

1.1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Thái Minh Q 02 (hai) năm tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 08-7-2023.

1.2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Thạch S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 08-7-2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch sung quỹ Nhà nước gồm: 01 xe môtô - xe Wave màu đỏ đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, số thuê bao 0706801810.

- Giao trả lại cho bị cáo Thạch S 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số thuê bao 0777360143.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Thái Minh Q, T, Nguyễn Ngọc T1, điều tra viên, Võ Thành L (Người chứng kiến) và hình dấu CA P.B, B; 01 biển số xe 94AB-105.69 (đang gắn theo xe trên).

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số: NK24/01TAM, ngày 02/10/2023)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Thái Minh Q và Thạch S mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Các bị cáo Thái Minh Q và Thạch S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- VKSND Q.BT;
- CA Q.BT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái